

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 28-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Trung Kiên

2. Ông Lục Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Dương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Quang Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 30/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 847/2023/QĐXXST-HS ngày 18/9/2023 đối với bị cáo:

Phương Văn Th, sinh ngày 14/9/1971, tại xã ĐT, huyện TK, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm LP, xã ĐT, huyện TK, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: mù chữ; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phương Văn Y (đã chết) và bà Lương Thị S (đã chết); Vợ: Hứa Thị Tr, con: Có 01 con, sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 10/6/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Ma Văn K – Chuyên viên, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

- Người phiên dịch tiếng Nùng: Ông Lê Văn Q; trú tại: Xóm SQu, thị trấn TNh, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 06 tháng 6 năm 2022, tổ công tác Đồn Biên phòng Cửa khẩu LV chủ trì, phối hợp với Công an xã LQ làm nhiệm vụ tuần tra tại xóm BC, xã LQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng phát hiện hai người đàn ông đi xe máy có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện người ngồi phía sau xe máy là Mông Văn S có 01 gói ni lon màu xanh, bên trong có 02 gói giấy màu vàng chứa nhiều cục nhỏ màu trắng để trong túi quần bên phải, còn người điều khiển xe máy HONDA Wave α biển kiểm soát 11F7-80xx là Triệu Văn Tr, khi kiểm tra Tr không phát hiện gì. Ngoài ra, lực lượng chức năng đã thu giữ của S 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh, thu giữ của Tr 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu xanh, màn hình cảm ứng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người, phương tiện và vật chứng về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra xác định được: Số chất bột màu trắng bị thu giữ có khối lượng 0,45g (không phải bốn mươi năm gam), được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định và kết luận là chất ma túy, loại Heroine. Số ma túy này do S đi đến xóm LP, xã ĐT, huyện TK vào nhà Phương Văn Th mua với số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng). Trước đó, vào ngày 04-6-2022 S cũng đến nhà của Th mua ma túy với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Cả hai lần đi mua ma túy, S đều mượn xe của Mã Văn L ở xóm BC, xã LQ, huyện HL, khi cho mượn xe L không biết S đi mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, S đều tách ra một ít để cùng với Th sử dụng ngay tại nhà của Th, rồi đi về nhà trả xe cho L. Tại nhà L, S gọi điện thoại cho Triệu Văn Tr đi xe máy đến đón. Khi đón S, Tr không biết trong người S có ma túy. Căn cứ vào lời khai của Mông Văn S, Cơ quan điều tra tiến hành bắt khẩn cấp đối với Phương Văn Th. Quá trình điều tra, Th khai: Do quen biết với S từ trước nên khi S đến nhà đặt vấn đề nhờ Th đi mua ma túy giúp và thỏa thuận sẽ chia cho một ít ma túy để sử dụng nên Th đồng ý đi mua.

Đối với các vật chứng có liên quan: Do Mã Văn L không biết việc S mượn xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ xe máy của L. Đối với xe máy và điện thoại của Triệu Văn Tr do không liên quan đến hành vi phạm tội của Mông Văn S nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Tr; đối với chiếc điện thoại thu giữ của S, xác định được S sử dụng làm phương tiện liên lạc khi đi mua ma túy nên tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Ngày 12/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 08/QĐKN-VKSCB đối với Bản án sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang. Tại Bản án phúc thẩm số 51/2022/HS-PT, ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xác định hành vi Phương Văn Th cho Mông Văn S 02 lần sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của Th là đã cấu thành tội chứa chấp việc sử dụng

trái phép chất ma túy đối với Phương Văn Th nên đã hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang để điều tra lại theo thủ tục chung. Sau quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại Bản án sơ thẩm số 06/2023/HS-ST, ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang xét xử và áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự và tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Th là không đúng theo quy định nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 05/QĐKN-VKSCB, ngày 20/4/2023 đối với Bản án sơ thẩm số 06/2023/HS-ST. Tại Bản án phúc thẩm số 21/2023/HS-PT ngày 12/7/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng, hủy Bản án sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang để điều tra lại theo thủ tục chung.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKSHL-HS, ngày 29/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Phương Văn Th về hai tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS) và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 256 BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phương Văn Th thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và bị cáo cho rằng Cáo trạng truy tố về hai tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 256, Điều 38 và Điều 55 BLHS xét xử bị cáo Phương Văn Th về tội mua bán trái phép chất ma túy theo và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có trình độ học vấn, trình độ nhận thức pháp luật thấp, sống ở xã biên giới khó khăn nên đề nghị cho hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Phương Văn Th từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; tổng hợp hình phạt chung là từ 14 năm đến 15 năm tù. Về vật chứng: Không có. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính của gia đình, không có trình độ học vấn, là người dân tộc thiểu số sống ở xã biên giới có điều kiện khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Do sử dụng ma túy từ nhiều năm, nên Mông Văn S đã 02 lần mượn xe của Mã Văn L đến nhà ở của Phương Văn Th tại xóm LP, xã ĐT, huyện TK để mua ma túy. Lần 01, S mua ma túy vào ngày 04/6/2022 với số tiền 200.000đ, lần 02 mua ma túy vào ngày 06/6/2022 với số tiền 1.200.000đ. Cả hai lần mua ma túy xong, S đều tách ra một ít để sử dụng chung với Th bằng hình thức hít ngay tại bàn uống nước trong phòng khách nhà của Th. Hồi 13 giờ 00 phút, ngày 06/06/2022, sau khi mua được ma túy, trên đường trở về nhà đến khu vực xóm BC thì S bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang. Số ma túy bị thu giữ được cân có khối lượng tịnh là 0,45g, được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định với kết luận là chất Heroine.

Đối với hành vi mua bán ma túy của Phương Văn Th, ngay từ đầu Th đều khai chỉ là người đi mua hộ ma túy cho S và S có hứa là sẽ chia một ít ma túy để sử dụng nhưng cả hai lần đi mua ma túy, Th khai không rõ ràng về người bán ma túy cho Th. Qua lời khai của Th, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có căn cứ ai là người bán ma túy cho Th. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai giữa S với Th thì xác định được, S là người đưa tiền 02 lần cho Th để mua ma túy và Th là người trực tiếp nhận tiền và giao ma túy cho S 02 lần, nên không cần phải xác định nguồn gốc ma túy từ đâu mà có, mà vẫn có đủ căn cứ để xác định hành vi của Th là bán ma túy từ 02 lần trở lên và mỗi lần đều có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội phạm, đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS.

Đối với hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy: Bị cáo Phương Văn Th là chủ nhà đã cho Mông Văn S sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở thuộc quyền sở hữu của bị cáo 02 lần vào các ngày 04/6/2022 và ngày 06/6/2022. Bị cáo Th nhận thức được hành vi cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình là hành vi bị nghiêm cấm, tuy nhiên bị cáo không có hành động ngăn cản mà cùng trực tiếp sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình

thức hít ngay tại nhà ở của bị cáo. Như vậy, thời điểm thực hiện hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra vào 02 ngày khác nhau và mỗi lần đều có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội phạm, do đó hành vi của Phương Văn Th thuộc trường hợp phạm tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy từ 02 lần trở lên, đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 BLHS.

Hành vi của bị cáo được thực hiện một mình với lỗi cố ý trực tiếp, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn bất chấp để thực hiện. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, Heroine là chất gây nghiện, hủy hoại nghiêm trọng sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an ở địa phương, do đó cần cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, số lần và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Phương Văn Th đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, bị cáo có nhân thân tốt, không có trình độ học vấn nên nhận thức pháp luật hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần được áp dụng đối với bị cáo. Do đó, quan điểm của người bào chữa về việc xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định mức hình phạt.

[4]. Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Mông Văn S đã được Tòa án đưa ra xét xử và đã có Quyết định thi hành án đối với S, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 55 của BLHS.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phương Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phương Văn Th 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội mà bị cáo Phương Văn Th phải chấp hành là 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 10/6/2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phương Văn Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS;

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã ĐT (bằng t.báo);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Sầm Đức Hiệp